

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-PT

Ngày: 12-01-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Bùi Thanh Q**

*Các Thẩm phán:* Ông **Trần Trí D**

Bà **Huỳnh Thị Bích V**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Phan Văn C** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Bà **Phạm Thị C1** – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 148/2022/TLPT-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Võ Hoài V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HSST ngày 02/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện TL, thành phố Cần Thơ.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Võ Hoài V**, sinh ngày 24/5/1987. Nơi cư trú: ấp TT, xã X B, huyện TL, thành phố Cần Thơ; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; Con ông Võ Văn D, sinh năm 1966 (sống) và bà Huỳnh Thị Bé S, sinh năm 1967 (sống); em ruột có 02 người, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2003; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

\* **Bị hại:** Ông **Võ Văn D**; sinh năm 1966.

Nơi cư trú: ấp TT, xã XB, huyện TL, thành phố Cần Thơ. (có mặt).

*Trong vụ án*, còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Hoài V là con và sống cùng nhà với cha, mẹ là ông Võ Văn D, bà Huỳnh Thị Bé S cùng em gái là Võ Thị Oanh K tại ấp TT, xã X B, huyện TL. Do cần tiền tiêu xài nên vào khoảng 08 giờ ngày 31 tháng 3 năm 2022, V biết ông D, bà Bé S và K đi đám, không có ở nhà nên V một mình tìm tài sản trong nhà để lấy trộm. V đi đến tủ nhựa cá nhân của bà S đặt ở nhà sau, cạnh phòng ngủ không có khóa, V dùng tay kéo ngăn tủ ra lục soát thấy có một cái túi xách thì V mở ra thấy bên trong có tiền nên V đã lấy trộm được số tiền 24.000.000 đồng rồi mang đi tiêu xài cá nhân hết số tiền đã trộm được. Đến ngày 02 tháng 4 năm 2022 bà S, ông D và K phát hiện số tiền 24.000.000 đồng đã bị mất trộm, nghi ngờ V lấy trộm nên ông D tố giác hành vi của V đến Công an để giải quyết.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TL, Võ Hoài V khai nhận: Vào ngày 31/3/2022 sau khi lấy trộm được số tiền 24.000.000 đồng (gồm nhiều tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 200.000 đồng và 500.000 đồng) thì V đã mang đến nhà bà Hồ Thị N ngụ ấp TK A, xã X B, huyện TL để tham gia chơi đánh bài ăn thua bằng tiền cùng với bà N và một số người khác, đã thua hết số tiền 24.000.000 đồng vừa lấy trộm được. Sau đó V mang xe mô tô biển số 65GA-030.67 đến gặp bà Trần Thị N1 cầm được số tiền 2.500.000 đồng, đã tiêu xài hết 1.100.000 đồng. Còn lại số tiền 1.400.000 đồng, V giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra.

Đối với ông Võ Văn D, bà Huỳnh Thị Bé S và Võ Thị Oanh K khai báo: Số tiền bị mất trộm là do Võ Vũ O (em trai V) đang lao động ở Đài Loan gửi về cho bà S tiêu xài cá nhân và mua laptop cho K. K đến Ngân hàng rút tiền vào ngày 20/3/2022 đưa bà S cất giữ, đến ngày 02/4/2022 thì phát hiện mất trộm nên trình báo Công an. Hiện tại V đã bồi thường thiệt hại, trả lại số tiền nêu trên nên ông D, bà S và K không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho V.

Đối với hành vi đánh bạc mà Võ Hoài V khai nhận quá trình điều tra thu thập tài liệu, chứng cứ chưa đủ cơ sở chứng minh được hành vi đánh bạc nên sẽ làm rõ xử lý sau.

Tại Bản án hình sự số 35/2022/HSST ngày 02/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện TL đã quyết định:

**Tuyên bố:** Bị cáo Võ Hoài V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Võ Hoài V 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 02/11/2022 bị cáo Võ Hoài V và bị hại ông Võ Văn D có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và người bị hại ông D vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và không cung cấp thêm chứng cứ nào mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa nhận định: Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo, đã có xem xét toàn diện các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp các chứng cứ về các tình tiết mới, do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người bị hại Võ Văn D, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo và người bị hại ông Võ Văn D trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã quy kết. Đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Lợi dụng việc ở nhà một mình và biết rõ chỗ bị hại cất giữ tiền, ngày 31/3/2022, bị cáo đã lén lút lấy trộm số tiền 24 triệu đồng mà bị hại cất trong tủ quần áo của gia đình và dùng đánh bạc hết số tiền trên.

Với hành vi nêu trên và giá trị tài sản bị chiếm đoạt, cấp sơ thẩm truy tố xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo, lý do bị cáo hối hận đối với hành vi của bị cáo đã làm, bị cáo ở nhà để phụ giúp gia đình, do cha mẹ bị cáo đã lớn tuổi. Người bị hại ông Võ Văn D kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo với lý do là để bị cáo làm phụ giúp gia đình.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi của

mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bắt chấp hậu quả để thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, ngoài ra, mục đích mà bị cáo lấy trộm tài sản chỉ để thỏa mãn cho hành vi trái pháp luật khác của mình mà cụ thể là phục vụ cho hành vi đánh bạc. Vì đảm bảo sự công minh của pháp luật cần có mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo có thời gian học tập, tu dưỡng trở thành người có ích sau này, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là đã xem xét toàn diện các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng và phù hợp đối với hành vi của bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo và người bị hại cũng không cung cấp thêm chứng cứ nào mới để làm cơ sở xem xét. Bên cạnh đó, các lý do mà bị cáo và người bị hại nêu không phải là căn cứ để xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người bị hại.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Hoài V. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện TL.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Võ Hoài V** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;
3. Xử phạt bị cáo Võ Hoài V 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.
4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- VKSND TP. Cần Thơ;
- Cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Bùi Thanh Q**